

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 121/2021/HS-ST
Ngày 09/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Minh Nhật và bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021, đối với bị cáo:

Lê Quang Tr (Tên gọi khác: C), sinh năm 1998 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố T, phường Đ1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Thợ xây; con ông Lê Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 13/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03/11/2014, bị Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 26/11/2015, bị Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 17/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 05 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/6/2021, Lê Quang Tr đi bộ đến khu vực đường Bùi Trung Lập thuộc khu phố H, phường Đ1, thành phố Đ gặp một người phụ nữ tên D (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 02 viên ma túy hồng phiên với giá 100.000 đồng (Số ma túy trên được gói trong 01 mảnh giấy kẽm màu bạc). Sau khi mua được ma túy, Tr cất giấu trong túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi Tr đến trước số nhà 16 đường Bùi Trung Lập thuộc khu phố H, phường Đ1, thành phố Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gồm: 02 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, Công an thành phố Đông Hà đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số: 698/KLGD-KTHS ngày 29/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén hình tròn, màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,2031 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 114/CT-VKS-ĐH ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Quang Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang Tr từ 13 đến 15 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103277.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Quang Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, đã qua sử dụng.

Bị cáo Lê Quang Tr trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, nay bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang Tr đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 24/6/2021, sau khi mua được 02 viên ma túy của một người phụ nữ tên D (không rõ lai lịch, địa chỉ) thì bị cáo Tr đã có hành vi cất giấu, tàng trữ 02 viên ma túy trong túi quần phía trước bên phải của mình để nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang. Căn cứ bản kết luận giám định cho thấy 02 viên ma túy mà bị cáo Tr cất giấu, tàng trữ có khối lượng 0,2031 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm “...c) *Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”. Do đó, hành vi trên của bị cáo Tr đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Mặt khác, bị cáo Lê Quang Tr là đối tượng đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy, hiện đang là một trong những tệ nạn bức xúc nhất của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế và xã hội, gây nên sự bất an trong xã hội, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống của quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Hơn nữa, bị cáo là người có nhân thân xấu, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà tạm giữ gồm: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103277 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, xét thấy:

Đối với số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 103277, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tiếp tục ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố bị cáo Lê Quang Tr (Tên gọi khác: C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang Tr 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 24/6/2021.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu PS3A 103277, bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Lê Quang Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, bàn phím số, số Imel 810033600820228, số Imel 2: 810034600820228, đã qua sử dụng,

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Quang Tr phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Minh Khôi